

Số: **8958**_{BCT-CN}

Hà Nội, ngày **15** tháng 12 năm 2023

V/v cho ý kiến đối với Dự thảo 4
Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông
tư số 57/2018/TT-BCT

Kính gửi: Tổng cục Hải quan

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 08 năm 2022 về việc phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính, Bộ Công Thương đã hoàn thiện Dự thảo 4 Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Tuy nhiên, qua thực tiễn thực hiện Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại một số Thông tư của Bộ Công Thương, một số doanh nghiệp đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc nhập khẩu giấy cuốn đầu lọc và giấy sếp ghép đầu lọc thuốc lá.

Để khắc phục khó khăn nêu trên, Bộ Công Thương dự kiến bổ sung Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá (thay thế cho Danh mục hiện đang quy định tại Thông tư số 08/2023/TT-BCT) vào dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2018/TT-BCT theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và Nghị định số 67/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

Đề nghị Tổng Cục Hải quan cho ý kiến đối với nội dung Dự thảo 4 Thông tư (*đính kèm*) và gửi về Bộ Công Thương (Cục Công nghiệp, số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội) trước ngày 20 tháng 12 năm 2023 (*thông tin chi tiết đề nghị liên hệ đồng chí Trần Thành Trung, đt: 0902.198.629, email: trungtrt@moit.gov.vn*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CN.



Phan Thị Thắng

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP

Số: 1831 /TT-CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2018/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

Kính gửi: Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên

Được sự đồng ý chủ trương của Bộ trưởng tại Tờ trình ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Cục Công nghiệp về việc xin chủ trương xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2018/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá (sau đây xin được gọi tắt là Thông tư), Cục Công nghiệp đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Thông tư. Cục Công nghiệp kính trình Bộ trưởng Dự thảo Thông tư như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Công văn số 5059/BCT-VP ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Công điện số 644/CĐ-TTg và Công văn số 3668/BNV-CCHC; theo đó Bộ Công Thương chỉ đạo Cục Công nghiệp chủ động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi thủ tục hành chính để thực thi phương án phân cấp thủ tục hành chính tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022.

Cục Công nghiệp đánh giá việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá theo hướng phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ Bộ trưởng Bộ Công Thương về Cục trưởng Cục Công nghiệp đối với Nhóm các thủ tục: Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá (mã TTHC: 1.000162); Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu (mã TTHC: 1.000949); Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá (mã TTHC: 1.000172); Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá (mã TTHC: 1.000667); Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá (mã TTHC: 1.001335).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Mục đích

Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá nhằm sửa đổi thủ tục hành chính để thực thi phương án phân cấp thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương từ Bộ trưởng Bộ Công Thương về Cục trưởng Cục Công nghiệp đối với Nhóm các thủ tục thuộc phạm vi ngành thuốc lá và không phát sinh thủ tục hành chính mới.

2. Quan điểm chỉ đạo

Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Công văn số 5059/BCT-VP ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Công điện số 644/CD-TTg và Công văn số 3668/BNV-CCHC; theo đó Bộ Công Thương chỉ đạo Cục Công nghiệp chủ động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi thủ tục hành chính để thực thi phương án phân cấp thủ tục hành chính tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

1. Tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phân cấp trong giải quyết Thủ tục hành chính từ Bộ trưởng Bộ Công Thương về Cục trưởng Cục Công nghiệp đối với Nhóm các thủ tục thuộc phạm vi ngành thuốc lá như sau:

a. (i) Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; Đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá (mã TTHC: 1.000162); (ii) Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu (mã TTHC: 1.000949); (iii) Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá (mã TTHC: 1.000172); (iv) Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá (mã TTHC: 1.000667); (v) Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá (*Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước*) (mã TTHC: 1.001335).

b. Thủ tục nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại (mã TTHC: 2.000209).

2. Việc phân cấp thủ tục hành chính theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng từ Bộ trưởng Bộ Công Thương về Cục trưởng Cục Công nghiệp không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính mới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Quá trình xây dựng Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của các Nghị định

liên quan đến kinh doanh thuốc lá tuân thủ đúng quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể là:

Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2329/QĐ-BCT ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, Cục Công nghiệp đã xây dựng Dự thảo lần 2 Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, Cục Công nghiệp đã có Công văn số 321/CN-TDTP gửi Công thông tin điện tử Chính phủ (Văn phòng Chính phủ) và Công văn số 1206/CN-TDTP gửi Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ Công Thương về việc đăng tải Dự thảo 2 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, Bộ Công Thương đã có Công văn số 6503/BCT-CN gửi lấy ý kiến bằng văn bản đến các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Y tế, Công an, Quốc phòng, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hiệp hội thuốc lá Việt Nam, Các Tổng công ty: Thuốc lá Việt Nam, Công nghiệp Sài Gòn, Khánh Việt, Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, Công Thông tin điện tử Chính phủ có Công văn số 1021/TTĐT-DLĐT về việc góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, theo đó dự thảo Thông tư không có ý kiến góp ý của công dân, tổ chức.

Đến ngày 17/11/2023, Cục Công nghiệp đã nhận đủ ý kiến các cơ quan, đơn vị, thành viên Tổ soạn thảo, đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Dự thảo 3 Thông tư. Cục Công nghiệp đã gửi Văn phòng Bộ, Cục Thương mại điện tử và kinh tế số, Vụ Tổ chức cán bộ, thành viên tổ soạn thảo để lấy ý kiến về Dự thảo 3 Thông tư, đồng thời gửi Vụ Pháp chế thẩm định Dự thảo 3 Thông tư.

Ngày 27/11/2023, Vụ Pháp chế đã tổ chức cuộc họp thẩm định Dự thảo 3 Thông tư. Sau cuộc họp, Vụ Pháp chế đã có Báo cáo thẩm định số 2519/PC-XDPL ngày 27/11/2023 thẩm định Dự thảo 3 Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2018/TT-BCT.

Trên cơ sở tiếp thu, giải trình ý kiến của Vụ Pháp chế tại Báo cáo thẩm định số 2519/PC-XDPL ngày 27/11/2023, Cục Công nghiệp hoàn thiện Dự thảo 4 Thông tư, trình Bộ trưởng xem xét ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2018/TT-BCT quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá gồm 8 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi khoản 1, khoản 9 Điều 13 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

1. Khoản 1 Điều 13 được sửa đổi như sau:

“1. Định kỳ 06 (sáu) tháng, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, nhập khẩu thuốc lá phải gửi báo cáo về Bộ Công Thương về hoạt động sản xuất sản phẩm thuốc lá và nhập khẩu sản phẩm thuốc lá (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 7 kèm theo Thông tư này.”

2. Khoản 9 Điều 13 được sửa đổi như sau:

“9. Định kỳ 06 (sáu) tháng Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá phải gửi báo cáo thống kê sản lượng, loại sản phẩm thuốc lá kinh doanh (theo hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ) của đơn vị mình về Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương và Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 8 và 9 kèm theo Thông tư này.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 21 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá như sau:

1. Sửa đổi điểm a, b, Khoản 1 như sau:

“a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đầu tư sản xuất sản phẩm thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá, Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

b) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi trả lời doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính: Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá.”

2. Bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

“d) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đối với các hoạt động khác liên quan đến kinh doanh thuốc lá theo quy định.”

Điều 3. Mẫu đơn đề nghị nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

1. Doanh nghiệp nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

2. Doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 2 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

3. Doanh nghiệp nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 3 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

4. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

5. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu, hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 5 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

6. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 6 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

Điều 4. Mẫu văn bản trả lời nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

Mẫu văn bản trả lời về nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước theo mẫu Phụ lục 10, 11, 12, 13, 14, 15 kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá

Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục 16 - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá.

Điều 6. Bãi bỏ một số Phụ lục kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ Công Thương như sau:

1. Bãi bỏ Phụ lục IV - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ Công Thương.

2. Bãi bỏ Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 59, Phụ lục 67, Phụ lục 68 kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với các văn bản phê duyệt, chấp thuận đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì vẫn có hiệu lực cho đến hết thời hạn của văn bản.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

V. NHỮNG VẤN ĐỀ CÓ Ý KIẾN KHÁC (NẾU CÓ)

1. Về việc bổ sung phân cấp thủ tục hành chính

Tại cuộc họp với các đơn vị về cải cách thủ tục hành chính, Thứ trưởng Phan Thị Thắng chỉ đạo ngoài các thủ tục cần phải phân cấp được nêu trong Quyết định số 1015/QĐTTg của Thủ tướng Chính phủ cần rà soát và phân cấp thêm các thủ tục khác. Theo đó, Cục Công nghiệp đã đề xuất bổ sung phân cấp thêm 03 thủ tục hành chính về Cục trưởng Cục Công nghiệp gồm i) Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý hoặc tiêu hủy máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá, (ii) Chuyển mục đích sử dụng máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, (iii) Thuê, mượn máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá.

Tuy nhiên, Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ cho rằng 03 nhóm thủ tục này chưa được quy định đầy đủ các yếu tố cấu thành của thủ tục hành chính tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ và các Nghị định sửa đổi, bổ sung (thiếu quy định về thành phần hồ sơ, thiếu quy định về thời hạn giải quyết); do vậy, trường hợp đưa vào phân cấp trong dự thảo Thông tư có thể gặp khó khăn khi thực hiện công bố thủ tục hành chính. Vì vậy, Cục Công nghiệp đề xuất chưa bổ sung các thủ tục hành chính này tại Dự thảo Thông tư. Cục Công nghiệp sẽ hoàn

thiện các yếu tố cấu thành của 03 thủ tục hành chính này tại dự thảo Nghị định về kinh doanh thuốc lá (thay thế Nghị định số 67/2013/NĐ-CP).

2. Về xử lý vướng mắc của doanh nghiệp trong việc nhập khẩu giấy cuốn đầu lọc và giấy sếp ghép đầu lọc thuốc lá

Theo ý kiến của Cục Xuất nhập khẩu tại Công văn số 2138/TLH ngày 11 tháng 12 năm 2023 và thực tiễn thực hiện của doanh nghiệp khi thực hiện Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại một số Thông tư của Bộ Công Thương. Hiện nay, cơ quan Hải quan cho rằng việc nhập khẩu giấy cuốn đầu lọc và giấy sếp ghép đầu lọc thuốc lá của các doanh nghiệp phải có giấy phép của Bộ Công Thương. Tuy nhiên, Thông tư số 08/2023/TT-BCT là Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 41/2019/TT-BCT với mục tiêu công bố danh mục các thủ tục quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương phù hợp với mã số HS của hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ Công Thương được quy định tại Thông tư số 65/2017/TT-BCT trước đây và hiện được thay thế bởi Thông tư số 31/2022/TT-BCT của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam. Vì vậy, Thông tư số 08/2023/TT-BCT không công bố thủ tục hành chính và không làm phát sinh thủ tục hành chính mới. Các thủ tục liên quan quản lý chuyên ngành thuốc lá của Bộ Công Thương hiện đều được quy định tại Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá và Nghị định số 67/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. Theo đó, tại cuộc họp thẩm định Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá do Vụ Pháp chế chủ trì, thành viên tổ soạn thảo Thông tư của Cục Xuất nhập khẩu có tham gia thẩm định và đã có kiến nghị Cơ quan soạn thảo về việc cân nhắc báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách về việc bổ sung thêm Danh mục các mã HS của hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu có liên quan đến các thủ tục quản lý chuyên ngành và trình xin ý kiến Lãnh đạo Bộ thông qua trước khi trình ký, ban hành Thông tư theo quy định.

Cục Công nghiệp cho rằng Khoản 3 Điều 2 Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá quy định: "3. Chính phủ quy định cụ thể biện pháp quản lý máy, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, nguyên liệu và giấy cuốn điếu thuốc lá". Khoản 6 Điều 4 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá: "6. Máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, nguyên liệu, giấy cuốn điếu, thuốc lá là hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương". Điểm d khoản 2 Điều 36 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất tiêu thụ trong nước, sản xuất xuất khẩu, gia công xuất khẩu phải được sự đồng ý của Bộ Công Thương. Ngoài ra, thực tiễn triển khai Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá từ năm 2013 các doanh nghiệp nhập khẩu giấy cuốn đầu lọc, giấy sếp ghép đầu lọc không phải được sự đồng ý của Bộ Công Thương. Ngoài ra, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6946:2022 phân biệt rõ giữa giấy cuốn điếu thuốc lá, giấy

cuốn đầu lọc và giấy ghép đầu lọc. *Như vậy, Bộ Công Thương chỉ thực hiện quản lý mặt hàng "giấy cuộn điều thuốc lá" theo các quy định đã nêu trên.*

Vì vậy, Cục Công nghiệp đã bổ sung Điều 5 tại dự thảo Thông tư bổ sung Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuộn điều thuốc để thay thế Phụ lục IV quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BCT để khắc phục vướng mắc của doanh nghiệp và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, Cục Công nghiệp kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./p

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Phan Thị Thắng (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TDTP, Hồ sơ soạn thảo (02).

CỤC TRƯỞNG



Trương Thanh Hoài

Số: /2023/TT-BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Dự thảo 4

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Điều 1. Sửa đổi khoản 1, khoản 9 Điều 13 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

1. Khoản 1 Điều 13 được sửa đổi như sau:



“1. Định kỳ 06 (sáu) tháng, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, nhập khẩu thuốc lá phải gửi báo cáo về Bộ Công Thương về hoạt động sản xuất sản phẩm thuốc lá và nhập khẩu sản phẩm thuốc lá (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 7 kèm theo Thông tư này.”

2. Khoản 9 Điều 13 được sửa đổi như sau:

“9. Định kỳ 06 (sáu) tháng Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá phải gửi báo cáo thống kê sản lượng, loại sản phẩm thuốc lá kinh doanh (theo hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ) của đơn vị mình về Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương và Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 8 và 9 kèm theo Thông tư này.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 21 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá như sau:

1. Sửa đổi điểm a, b, Khoản 1 như sau:

“a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đầu tư sản xuất sản phẩm thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá, Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

b) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi trả lời doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính: Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá.”

2. Bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

“d) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đối với các hoạt động khác liên quan đến kinh doanh thuốc lá theo quy định.”

Điều 3. Mẫu đơn đề nghị nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu

hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

1. Doanh nghiệp nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

2. Doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 2 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

3. Doanh nghiệp nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 3 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

4. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

5. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 5 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

6. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 6 kèm theo Thông tư này gửi về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

Điều 4. Mẫu văn bản trả lời nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

Mẫu văn bản trả lời về nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá

để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước theo mẫu Phụ lục 10, 11, 12, 13, 14, 15 kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá

Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục 16 - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá.

Điều 6. Bãi bỏ một số Phụ lục kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ Công Thương như sau:

1. Bãi bỏ Phụ lục IV - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ Công Thương.

2. Bãi bỏ Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 59, Phụ lục 67, Phụ lục 68 kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với các văn bản phê duyệt, chấp thuận đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì vẫn có hiệu lực cho đến hết thời hạn của văn bản.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các cá nhân, tổ chức phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc về Bộ Công Thương để Bộ Công Thương giải quyết và xem xét điều chỉnh Thông tư theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Trung ương & các ban của Đảng;
- Các Lãnh đạo Bộ; đơn vị thuộc Bộ;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng BCĐ phòng chống tham nhũng;
- Các Sở Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC – Văn phòng Chính phủ;
- Tổng cục Hải quan;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam;
- Lưu: VT, PC, CN (10b).

BỘ TRƯỞNG**Nguyễn Hồng Diên**

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐĐN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU THUỐC LÁ NHĂM MỤC ĐÍCH PHI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số ... ngày tháng năm
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu thuốc lá điều/xì gà để phục vụ nghiên cứu sản xuất thử, cụ thể như sau:
 - Tên sản phẩm thuốc lá.....
 - Số lượng (bao thuốc lá quy về 20 điều/bao hoặc điều đối với xì gà). Xuất xứ.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐĐN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐẦU TƯ ĐỔI MỚI THIẾT BỊ, CÔNG NGHỆ/ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THUỐC LÁ XUẤT KHẨU, GIA CÔNG THUỐC LÁ XUẤT KHẨU/DI CHUYỂN ĐỊA ĐIỂM THEO QUY HOẠCH/ĐẦU TƯ CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá/Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số ... ngày tháng năm
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá, cụ thể như sau:
 - Tên dự án, địa điểm hoạt động của dự án;
 - Thông số kỹ thuật chủ yếu có liên quan, quy mô, sản lượng sản xuất;
 - Hiệu quả của dự án
 - Phương án xử lý các máy móc thiết bị được thay thế (nếu đầu tư thay thế);

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐĐN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU MÁY MÓC THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá/Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số ... ngày tháng năm
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, cụ thể như sau:
 - Tên máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá: Số lượng: Năm sản xuất: Xuất xứ: Tình trạng máy móc thiết bị: Năng lực máy móc, thiết bị: triệu bao/năm/ ... tấn nguyên liệu/năm. Mục đích sử dụng: sản xuất tiêu thụ trong nước/sản xuất xuất khẩu.
 - Văn bản đồng ý chủ trương đầu tư, dự án và các văn bản phê duyệt liên quan (nếu có)
 - Hiệu quả sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu:
 - Sự phù hợp với năng lực sản xuất của ...(1) đã được Bộ Công Thương công bố:
 - Phương án xử lý các máy móc thiết bị được thay thế/điều chuyển (nếu có):
 - Năng lực máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá phục vụ sản xuất tiêu thụ trong nước trước khi đầu tư:triệu bao/năm/ ... tấn nguyên liệu/năm.
 - Năng lực máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá phục vụ sản xuất tiêu thụ trong nước sau khi đầu tư: ... triệu bao/năm/ ... tấn nguyên liệu/năm.

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12

năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 4*(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)***TÊN DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐĐN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ ĐỂ CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho Công ty được nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất khẩu cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:
 - Số hợp đồng.....ngày....tháng.....năm....
 - Tên đối tác.....
 - Nội dung thực hiện sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất khẩu. Số lượng....., xuất xứ.....Thời hạn thực hiện hợp đồng:.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

PHỤ LỤC 5*(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)***TÊN DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐĐN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho Công ty được nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất xuất khẩu (hoặc gia công xuất khẩu) sản phẩm thuốc lá cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:
 - Số hợp đồng.....ngày....tháng.....năm.... Thời hạn thực hiện hợp đồng.....
 - Tên đối tác.....
 - Nội dung thực hiện..... (2)
 - Số lượng....., xuất xứ.....
 - Tên sản phẩm thuốc lá.....Số lượng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu;

(2): Hình thức sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu

PHỤ LỤC 6*(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)***TÊN DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐĐN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....
4. Giấy chứng nhận, đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo
7. Tình hình sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước trong năm
8. Đăng ký nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá và giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

STT	Khoản mục	Đăng ký năm 20...(1) (tấn)	Số lượng được cấp năm 20...(2) (tấn)	Ước thực hiện nhập khẩu năm 20...(3) (tấn)	Đăng ký nhập khẩu năm 20...(4) (tấn)
I	Nguyên liệu thuốc lá				
1	Nguyên liệu lá thuốc lá				
2	Nguyên liệu sợi thuốc lá				
3	Nguyên liệu thuốc lá tẩm				
4	Nguyên liệu cọng thuốc lá				

II	Giấy cuốn điều thuốc lá				
-----------	--------------------------------	--	--	--	--

9. Kế hoạch sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước năm tiếp theo

.....(5) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Số lượng đăng ký của năm trước;
- (2): Số lượng được cấp năm trước;
- (3): Ước thực hiện nhập khẩu của năm báo cáo;
- (4): Đăng ký nhu cầu nhập khẩu năm sau;
- (5): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

PHỤ LỤC 7*(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)***TÊN DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THUỐC LÁ***(6 tháng đầu năm (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm)***Kính gửi:** - Bộ Công Thương.**TÊN DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ:**

Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép ... số ... ngày ... tháng ... năm ...

Trụ sở tại:

Điện thoại: Fax:

ĐVT: 1.000 VND; Triệu bao

Số TT	Sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng					Đơn giá (đã có thuế TTĐB) chưa VAT	Doanh thu
			Số lượng tồn đầu kỳ	Số lượng sản xuất trong kỳ	Số lượng nhập khẩu trong kỳ	Số lượng tồn cuối kỳ	Số lượng tiêu thụ trong kỳ		
1	Sản phẩm A								
2	Sản phẩm B								
...	Sản phẩm...								

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo

(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc

(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- Đối với sản lượng xuất khẩu thì dòng "thuế suất" thuế TTĐB không ghi.

- Đơn vị báo cáo lập Báo cáo trong file EXCEL và gửi file mềm qua thư điện tử cho đơn vị nhận báo cáo để tổng hợp.

PHỤ LỤC 8*(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)***TÊN NHÀ CUNG CẤP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG***(6 tháng đầu năm(hoặc 6 tháng cuối năm.....); cả năm)*

Kính gửi: Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương;

Sở Công Thương(nơi doanh nghiệp đặt trụ sở).

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Đã được Bộ Công Thương/Sở Công Thương cấp Giấy phép ... số ... ngày ... tháng ... năm ...

Trụ sở tại:

Điện thoại: Fax:

STT	Tên thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá	Trụ sở chính	Địa bàn bán	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
				Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I. THƯƠNG NHÂN PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ											
1											
2											
...											
	CỘNG MỤC (I)										
II. THƯƠNG NHÂN BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ											
1											
2											
...											
	CỘNG MỤC (II)										
III. THƯƠNG NHÂN BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ											

1											
2											
...											
	CỘNG MỤC (III)										
	TỔNG CỘNG MỤC (I) + (II) + (III)										

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

.....
.....

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 9

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO NHÃN HIỆU SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

(6 tháng đầu năm (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm)

Kính gửi: Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương;

Sở Công Thương(nơi doanh nghiệp đặt trụ sở).

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Đã được Bộ Công Thương/Sở Công Thương cấp Giấy phép ... số ... ngày ... tháng ... năm ...

Trụ sở tại:

Điện thoại: Fax:

STT	Nhãn hiệu sản phẩm thuốc lá	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
		Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I. Nhãn quốc tế									
1									
2									
3									
II. Nhãn trong nước									
1									
2									
3									
	TỔNG CỘNG								

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 10*(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)***BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu thuốc lá nhằm mục
đích phi thương mại

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải Quan;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp./.

PHỤ LỤC 11

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải Quan;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp./.

PHỤ LỤC 12

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu máy móc, thiết
bị chuyên ngành thuốc lá

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- TTrg (đề b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)....;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 13

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....:

V/v hập khẩu nguyên liệu thuốc
lá để sản xuất/gia công nguyên
liệu thuốc lá xuất khẩu

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để sản xuất/gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 14

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá
để sản xuất/gia công sản phẩm
thuốc lá xuất khẩu

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất/gia công sản phẩm thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 15

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v việc nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá
để sản xuất sản phẩm thuốc lá
tiêu thụ trong nước

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
 (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
 (3): Số Đơn đề nghị;
 (4): Ngày Đơn đề nghị;
 (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
 (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 16
DANH MỤC CHI TIẾT THEO MÃ HS ĐỐI VỚI NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ,
GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ

(Kèm theo Thông tư số .../2023/TT-BCT ngày ... tháng ... năm 2023 của Bộ Công Thương)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
24.01	Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.
2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:
2401.10.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.10.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng
2401.10.40	- - Loại Burley
2401.10.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng
2401.10.90	- - Loại khác
2401.20	- Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:
2401.20.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.20.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng
2401.20.30	- - Loại Oriental
2401.20.40	- - Loại Burley
2401.20.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.20.90	- - Loại khác
2401.30	- Phế liệu lá thuốc lá:
2401.30.10	- - Cọng thuốc lá
2401.30.90	- - Loại khác
24.03	Lá thuốc lá đã chế biến khác và các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến; thuốc lá “thuần nhất” hoặc thuốc lá “hoàn nguyên”; chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá.
	- Lá thuốc lá để hút (smoking), có hoặc không chứa chất thay thế lá thuốc lá với tỷ lệ bất kỳ:
2403.19	- - Loại khác:

	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ:
2403.19.11	- - - - Ang Hoon
2403.19.19	- - - - Loại khác
2403.19.20	- - - Lá thuốc lá đã chế biến khác để sản xuất thuốc lá điếu
	- - - Loại khác:
2403.19.91	- - - - Ang Hoon
2403.19.99	- - - - Loại khác
	- Loại khác:
2403.91	- - Thuốc lá “thuần nhất” hoặc “hoàn nguyên”
2403.91.10	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ
2403.91.90	- - - Loại khác
2403.99	- - Loại khác:
2403.99.10	- - - Chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá
2403.99.30	- - - Các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến
2403.99.90	- - - Loại khác
48.13	Giấy cuộn điếu thuốc lá, đã hoặc chưa cắt theo cỡ hoặc ở dạng tập nhỏ hoặc cuộn sẵn thành ống.
4813.20.21	- - - Giấy cuộn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) không phủ dùng để bọc thuốc lá điếu
4813.20.29	- - - Giấy cuộn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) loại khác, đã phủ dùng để bọc thuốc lá điếu
4813.20.31	- - - Giấy cuộn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) đã phủ dùng để bọc thuốc lá điếu
4813.90.11	- - - Giấy cuộn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) dùng để bọc thuốc lá điếu
4813.90.91	- - - Giấy cuộn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) dùng để bọc thuốc lá điếu

Ghi chú: Việc nhập khẩu thuốc lá theo hạn ngạch thuế quan được thực hiện theo các Thông tư quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu.

4813.20.10 4813.20.21 4813.20.22 4813.20.23 4813.20.31
 4813.20.32 4813.90.11 4813.90.12 4813.90.91

**GIẤY HỌC THUỘC LẠ, GIẤY CUỐN DẠI LỌC VÀ GIẤY SẬP
 GIÚP DẠI LỌC THUỘC LẠ ĐIỀU**

Giấy học thuộc lạ là loại giấy đặc biệt được dùng để bọc
 hoặc cuộn lọc.
 Giấy cuộn đại lọc là loại giấy đặc biệt được dùng để lọc
 dầu lọc.
 Giấy sập giúp đại lọc thuộc lạ được cuộn lọc dầu lọc.
 Giấy sập giúp đại lọc thuộc lạ được cuộn lọc dầu lọc.

4813.20.10 4813.20.21 4813.20.22 4813.20.23 4813.20.31
 4813.20.32 4813.90.11 4813.90.12 4813.90.91

**TRÁNG CỐM BÉP PING PAPER, PLUG WRAP PAPER AND
 TIPPING PAPER**

Tipping wrap paper is a special kind of paper used to wrap
 the pipes of a boiler.
 Plug wrap paper is a special kind of paper used to wrap the filter
 of a boiler.
 Tipping paper is a special kind of paper used to wrap the
 filter of a boiler.

